

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2025/HS-ST
Ngày: 22-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Từ Anh Tuấn;
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2025/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Trường K, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Số F, tổ A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; giới tính: Nam; con ông Lê Văn B, sinh năm 1946 và bà Ngô Thị U (đã chết); bị cáo có 04 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1979, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 28/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 710/2014/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018, đóng án phí ngày 24/8/2015;

- Ngày 16/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 418/2019/HS-ST, đóng án phí ngày 14/10/2020.

- Ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2021/HS-ST, đồng thời tổng hợp hình phạt 08 tháng của Bản án hình sự sơ thẩm số 418/2019/HS-ST, thành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 02

tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/6/2024, đóng án phí ngày 18/10/2021.

Nhân thân:

- Ngày 06/7/2000, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ đưa vào Trường G với thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, theo Quyết định số: 1832/QĐ-CT.UBT;

- Ngày 04/4/2003, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ đưa vào Trường G với thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, theo Quyết định số: 1018/QĐ-CT.UBT;

- Ngày 24/10/2005, bị Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 200.000 đồng về hành vi “Đánh nhau gây thương tích”, theo Quyết định số: 338/QĐ-XPVPHC;

- Ngày 13/11/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 639/2008/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2009.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/01/2025 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962; địa chỉ: Số B đường L, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Ông Cao Quang L, sinh năm 1966; địa chỉ: Số B, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Ông Trần Đại N, sinh năm 1971; địa chỉ: Số A, ấp A, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/11/2024, Lê Trường K, Nguyễn Văn S đến nhà trọ “Hương Tràm”, địa chỉ số A đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương rủ Cao Quang L đi cúng đám tang tại khu vực Ngã tư cầu vượt B thuộc thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ngồi chờ đến giờ đi đám tang, K, S, L nhìn thấy bộ cờ cá ngựa để sẵn ở trên bàn nhựa tại sân của dãy nhà C thuộc nhà trọ “Hương Tràm” nên cùng rủ nhau sử dụng bộ cờ cá ngựa để đánh bạc thắng, thua bằng tiền. Lúc này, K, S và L thỏa thuận nếu một con ngựa bị đá thì thắng số tiền 5.000 đồng, một con ngựa vào chuồng thì thắng số tiền 10.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, trong lúc K, S và L đang đánh bạc dưới hình thức chơi cờ cá ngựa thì bị Lực lượng Công an phường T đi tuần tra phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ cờ cá ngựa đã qua sử dụng và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 520.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Văn S số tiền 1.700.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ cờ cá ngựa đã qua sử dụng; số tiền 520.000 đồng thu giữ của bị cáo K và S, K; số tiền 1.700.000 đồng của Nguyễn Văn S.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Trường K và Nguyễn Văn S, Cao Quang L đã khai nhận, cụ thể như sau:

- Lê Trường K mang theo và sử dụng số tiền 160.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K thắng số tiền 40.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, thu giữ của K số tiền 200.000 đồng.

- Nguyễn Văn S mang theo số tiền 1.750.000 đồng, sử dụng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, S thắng số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, thu giữ của S số tiền 1.800.000 đồng, trong đó số tiền 1.700.000 đồng để trong bóp trên người và 100.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.

- Cao Quang L mang theo và sử dụng số tiền 310.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L thua số tiền 90.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, thu giữ của L số tiền 220.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 520.000 đồng.

Đối với ông Trần Đại N, sinh năm 1971; thường trú: Số A, ấp A, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương là chủ nhà trọ “Hương Tràm”, địa chỉ số A, ĐT743A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra xác định ngày 12/11/2024, ông N đi giải quyết công việc tại phường L, thành phố T nên không biết vụ việc đánh bạc tại nhà trọ “Hương Tràm” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Văn S, Cao Quang L tham gia đánh bạc, với tổng số tiền sử dụng vào việc Đánh bạc là 520.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân S, L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, “Gá bạc”, “Tổ chức đánh bạc”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn S, Cao Quang L mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 156/CT-VKS-DA ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Trường K truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Trường K với mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ cờ cá ngựa đã qua sử dụng, bị cáo Lê Trường K và Nguyễn Văn S, Cao Quang L sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 520.000 đồng, bị cáo Lê Trường K với các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra, xác định S không dùng số tiền này vào mục đích đánh bạc, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả lại số tiền trên cho Nguyễn Văn S.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản ghi nhận sự việc; người làm chứng và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Bản thân Lê Trường K có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa xóa án tích. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/11/2024 tại nhà trọ “Hương Tràm”, địa chỉ số A đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Lê Trường K, Nguyễn Văn S, Cao Quang L thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc 520.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Trường K đánh bạc dưới hình thức chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 520.000 đồng, tuy số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo K có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 156/CT-VKS-DA ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có tiền án về tội “Đánh bạc” nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu và có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 70/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) bộ cờ cá ngựa đã qua sử dụng, bị cáo Lê Trường K và Nguyễn Văn S, Cao Quang L sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 520.000 đồng, bị cáo Lê Trường K với các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra, xác định S không dùng số tiền này vào mục đích đánh bạc, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả lại số tiền trên cho Nguyễn Văn S nên không đặt ra xem xét.

[10] Đối với ông Trần Đại N, sinh năm 1971; thường trú: Số A, ấp A, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương là chủ nhà trọ “Hương Tràm”, địa chỉ số A, ĐT743A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra xác định ngày 12/11/2024, ông N đi giải quyết công việc tại phường L, thành phố T nên không biết vụ việc đánh bạc tại nhà trọ “Hương Tràm” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không đề cập xử lý và đối với Nguyễn Văn S, Cao Quang L tham gia đánh bạc, với tổng số tiền sử dụng vào việc Đánh bạc là 520.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân S, L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc”; “Gá bạc”, “Tổ chức đánh bạc”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính Nguyễn Văn S, Cao Quang L mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trường K phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Trường K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

1.2 Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 70/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi bị cáo Lê Trường K đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách số tiền 520.000 (Năm trăm hai mươi nghìn) đồng, theo Lệnh thanh toán ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ cờ cá ngựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trường K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA